TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG NHÉ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 06/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Giàng A Bách**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Lò Văn Phốn**
2. Ông **Trịnh Xuân Phùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Quàng Văn Nam** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tham gia phiên tòa: Ông **Lê Xuân Chiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với.

Bị cáo **Vàng A N**. Sinh năm 1992, tại xã Tênh P, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKHKTT: Xã Chung C, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Húy T, xã Chung Ch, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hoá: Không; dân tộc Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vàng Bìa P (đã chết) và con bà Lầu Thị D (sinh năm 1970); Bị cáo Vàng N chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 03 tháng 11 năm 2017, bị tạm giam từ ngày 06 tháng 11 năm 2017 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông **Pờ Go Lòong** – luật sư công tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người phiên dịch*: Anh **Thào A Vừ** .

Nơi cư trú: Bản Nà Pán, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 28 tháng 10 năm 2017 bị cáo Vàng A N đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu đến nhà và có hỏi bị cáo có mua thuốc phiện không ? bị cáo Vàng A N trả lời là có và đưa cho ông ta số tiền là: 3.000.000 đồng, ông ta đưa cho bị cáo

Vàng A N một gói thuốc phiện, mua bán xong ông ta đi đâu không biết.Vào hồi 18 giờ 10 phút ngày 03 tháng 11 năm 2017 khi đang sử dụng thuốc phiện tại nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Ngày 05 tháng 11 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Nhé, đã lập biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng, thu được của bị cáo Vàng A N trọng lượng 169,32 gam đồng thời lấy đi trọng lượng 30,89 gam làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Số còn lại trọng lượng 138,43 gam.

Bản kết luận giám định số:123/GĐ – PC 54 ngày 29 tháng 11 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định thu được của Vàng A N là thuốc phiện. Số mẫu vật trọng lượng 30,89 gam gửi giám định không hoàn lại theo quy định của pháp luật. Tổng trọng lượng 169,32 gam là thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 07/CT – VKS ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo Vàng A N về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, tại phiên tòa, lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Vàng A N từ: **30** đến **36** tháng tù.

Không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu vật chứng để tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vàng A N không tranh luận gì về nội dung bản luận tội, cũng như cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Vàng A N chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức thấp nhất cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

Người bào chữa: Ông Pờ Go Lòong cho rằng bị cáo Vàng A N thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Về tội danh tôi không có ý kiến gì. Tình tiết giảm nhẹ trong vụ án đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sư. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử phạt cho bị cáo Vàng A N mức hình phạt từ **24** đến **30** tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi kiểm tra nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên và thành viên hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không bị khiếu nại hoặc ý kiến gì.

Vào khoảng 18 giờ 10 phút ngày 03 tháng 11 năm 2017, tại nhà bị cáo Vàng A N, bản Húy T, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, bị cáo Vàng A Nếnh đang sử dụng thuốc phiện. Mục đích bị cáo Vàng A Nếnh

mua thuốc phiện để sử dụng và bán lẻ kiếm tiền bất chính thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng với khối lượng 169,32 gam thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 07/CT - VKS ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé truy tố bị cáo Vàng A N về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 1999 Bộ luật Hình sự năm 1999. Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, tại phiên tòa, lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật, có căn cứ nên cần áp dụng.

Ông Pờ Go Lòong cho rằng bị cáo Vàng A Nếnh thực hiện hành vi phạm tội do nhận thức pháp luật còn hạn chế. Về tội danh tôi không có ý kiến gì. Tình tiết giảm nhẹ trong vụ án đề nghị áp dụng theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự có căn cứ áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử phạt cho bị cáo Vàng A N mức hình phạt tù từ **24** đến **30** tháng tù không phù hợp; Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ nên không áp dụng.

Xét thấy hành vi của bị cáo Vàng A N là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền, quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đồng thời ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại vùng sâu, vùng xa biên giới. Bị cáo Vàng A N là người anh trong gia đình, lẽ ra phải làm gương cho các em noi theo học tập nhưng đã không làm thế mà vi phạm pháp luật, phải đứng trước phiên tòa chịu sự phán xét.

Xét về nhân thân bị cáo Vàng A N sinh ra và lớn lên xã Tênh Phông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không được đi học và làm ăn sinh sống ở địa phương. Năm 2009 chuyển về làm ăn sinh sống tại bản Húy To 2, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Vàng A N có nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và ảnh hưởng đến kinh tế gia đình.

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Vàng A N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vàng A N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy cần phải cách ly bị cáo Vàng A N ra khỏi đời sống xã hội, một thời gian nhất định, để cải tạo, trở thành người có ích đồng thời cũng răn đe, phòng ngừa chung trong quần chúng nhân dân và những ai đang có ý định thực hiện hành vi như bị cáo bị pháp luật trừng trị, nghiêm minh.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, lý do gia đình gặp nhiều khó khăn.

Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Vàng A N còn bị hình phạt bổ sung là phạt tiền; Hội đồng xét xử, xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình còn gặp nhiều khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xét thấy đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán thuốc phiện cho bị cáo. Cơ quan điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên không đủ cơ sở để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử, không xem xét trong vụ án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng 138,43 gam thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự tạo theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vàng A N thuộc diện hộ nghèo và có đơn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo: **Vàng A N** phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng A N : **34** (Ba mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 03 tháng 11 năm 2017.

2 .Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng 138,43 gam thuốc phiện đã niêm phong là vật chứng vụ án Vàng A N.

- 01 (một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện.

Theo biên bản bàn giao giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Nhé ngày 10 tháng 01 năm 2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo Vàng A N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KT – NV và THA (TA tỉnh);
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THA huyện Mường Nhé;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Nhé;
- Phòng HCTP Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Chi Cục THADS huyện Mường Nhé;
- UBND (T/báo);
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng A Bách

Các thành viên **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**